

Số: 22/2022/QĐST-DS

Vị Thủy, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Đông Hà
2. Bà Trần Thị Bé Ngọc

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2020/TL.ST-DS, ngày 12 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kh, sinh năm 1962; địa chỉ: ấp VTH, xã VT, huyện V, tỉnh H.

Bị đơn: Ông Trần Văn Mười M, sinh năm 1963; địa chỉ: ấp VTH, xã VT, huyện V, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Hoàng T, sinh năm 1986
- Ông Lê Hoàng Tr, sinh năm 1981
- Ông Lê Văn D, sinh năm 1983

- Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1985
- Ông Lê Văn L, sinh năm 1989
- Ông Lê Văn S, sinh năm 1991
- Bà Lê Cẩm T, sinh năm 1992

Cùng trú tại địa chỉ: ấp VTH, xã VT, huyện V, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Trần Thị Kh và các đồng thừa kế của ông Lê Văn T gồm: Lê Hoàng Tr, Lê Văn D, Lê Hoàng V, Lê Văn L, Lê Văn S, Lê Cẩm T do bà Trần Thị Kh làm đại diện thống nhất công nhận cho bị đơn ông Trần Văn Mười M phần đất tranh chấp số II có diện tích 442,7 m² loại đất CLN, thuộc thửa 516, tờ bản đồ số 7, địa chỉ thửa đất: ấp VTH, xã VT, huyện V, tỉnh H (thể hiện tại Mảnh trích đo địa chính số 79/SHC ngày 09/10/2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc tài nguyên và môi trường Sông Hậu kèm theo).

2.2. Ông Trần Văn Mười M có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để chỉnh lý biến động sang tên đối với phần đất đã được công nhận.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản với số tiền 5.044.000đồng (năm triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng; bà Kh đã nộp xong). Tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Văn Mười M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. Do đó, ông Trần Văn Mười M có trách nhiệm trả lại cho bà Trần Thị Kh số tiền 5.044.000đồng (năm triệu không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng). Bà Trần Thị Kh đã nộp tạm ứng số tiền 9.000.000đồng nên bà Kh được nhận lại số tiền 3.956.000đồng (ba triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng; nhận tại Tòa án).

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn Mười M tự nguyện chịu số tiền 9.722.100 đồng (chín triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn một trăm đồng). Ông Trần Văn Mười M được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002641 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Ông Trần Văn Mười M phải nộp thêm số tiền 9.422.100đồng (chín triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn một trăm đồng; nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang).

Nguyên đơn bà Trần Thị Kh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000đồng theo các biên lai số 0003587 ngày 12 tháng 11 năm 2020 và biên lai

số 0002660 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Cổng thông tin điện tử (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Diệu